

Bản án số: 23/2022/HSST
Ngày 21/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Trung Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Việt Hà; Bà Nguyễn Lệ Thủy.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông: **Tùng Văn T** - Kiểm sát viên

Ngày 21/12/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 29/11/2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 07/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÒ VĂN T**; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày 29/7/1998, tại huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản K, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1972 (đã chết) và bà Lò Thị X, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 04 chị, em; bị cáo là con thứ tư; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 08/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu tuyên phạt 04 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”. Tại thời điểm phạm tội này, Lò Văn T chưa đủ 18 tuổi, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt từ ngày 27/4/2018; hiện bị cáo đã được xóa án tích; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 17 giờ 30 phút ngày 13/9/2022, tạm giam từ ngày 21/9/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 13/9/2022, Lò Văn T đi đến bản N, xã P, huyện T, mục đích tìm mua Heroine sử dụng. Tại bản N, T mua từ một người đàn ông

không rõ lai lịch 04 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó, T đi vào bụi cây ven đường lấy 01 gói Heroine ra sử dụng hết bằng hình thức chích. Số Heroine còn lại 03 gói, T nhặt một mảnh nilon gói lại, rồi cất vào bên trong khẩu trang đang đeo ở dưới cằm. Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, Lò Văn T đang ngồi chơi ở ven đường thuộc bản N, xã P, huyện T thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ bên trong khẩu trang Lò Văn T đang đeo dưới cằm 01 gói nilon (màu trong suốt), bên trong đựng 03 gói Heroine được gói bằng các mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 107 ngày 13/9/2022 của người giám định theo vụ việc thuộc Công an huyện Than Uyên và kết luận giám định số 768 ngày 16/9/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “Số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn T có tổng khối lượng 0,13 gam, là ma túy, loại: Heroine”.

Về vật chứng của vụ án: 0,13 gam Heroine, đã gửi giám định toàn bộ; 03 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 mảnh nilon (màu trong suốt); 01 bì niêm phong ban đầu; hiện số vật chứng còn lại đang được bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, truy tố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều, tra truy tố, bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47/Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 03 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 mảnh nilon (màu trong suốt); 01 bì niêm phong ban đầu để tiêu hủy.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 13/9/2022, tại bản N, xã P, huyện T, Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,13 gam với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi bị cáo Lò Văn T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Lò Văn T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma túy đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma túy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lò Văn T là đối tượng nghiện chất ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là nhằm phục vụ nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lò Văn T được sinh ra trong gia đình lao động, mặc dù có tuổi đời còn khá trẻ nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện, làm ăn chân chính. Để có ma túy phục vụ nhu cầu bất hợp pháp của mình bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bên cạnh đó, bị cáo đã từng bị kết án về tội Cướp giật tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật và chứng minh bị cáo có nhân thân xấu. Như vậy nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hành vi phạm tội và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ cần được chấp nhận. Cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về những hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, khả năng nhận thức

pháp luật còn có phần hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lò Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Đối với 0,13 gam Heroine đã được làm mẫu vật gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét; 03 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 mảnh nilon (màu trong suốt); 01 bì niêm phong ban đầu, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[7]. Vấn đề liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc Heroine, bị can Lò Văn T khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại bản N, xã P, huyện T nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa có đề nghị được miễn án phí nên sẽ được miễn phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249; Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12/Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 03 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 mảnh nilon (màu trong suốt); 01 bì niêm phong ban đầu để tiêu hủy.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/12/2022 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Lò Văn T được miễn án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện T;
- Nhà TG;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đoàn Trung Phước